

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

BỘ PHỤ TÙNG F - 11
CATALOGUE PHUỘC TRƯỚC
HONDA REBEL 1100 (2023)

Sơ đồ EPC · CATALOGUE REBEL 1100 (2023) · Dùng cho
HONDA REBEL 1100 (2023)

Sơ đồ online:

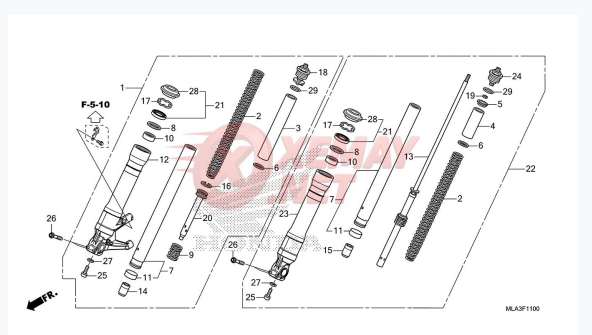
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-11-catalogue-phuoc-truoc-honda-rebel-1100-2023--EPCDOV0005226> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác, click từng phụ tùng để có giá + tồn kho.

Thống kê nhanh

Tổng số phụ tùng: 33 chi tiết	Có giá tham khảo: 33/33	Tổng giá trị: 134,125,387đ
----------------------------------	----------------------------	-------------------------------

* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (05/08/2026). Giá có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

EPC · BỘ PHỤ TÙNG F - 11 CATALOGUE
PHUỘC TRƯỚC HONDA REBEL 1100 (2023)



Mã EPC	EPCDOV0005226
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	REBEL 1100
Năm SX	2023
Loại hệ thống	FRAME
Danh mục	CATALOGUE REBEL 1100 (2023)
Số phụ tùng	33 chi tiết
Tổng giá trị	134,125,387đ



Quét xem sơ đồ online

Danh sách phụ tùng chi tiết (33 phụ tùng)

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ PHỤ TÙNG F - 11 CATALOGUE PHUỘC TRƯỚC HONDA REBEL 1100 (2023)**:

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
1	Bộ giảm xóc trước phải 51400-MLA-A01 HONDA REBEL 1100	51400MLAA01	1	14,650,610đ
1	Bộ giảm xóc trước phải 51400-MLA-A21 HONDA REBEL 1100	51400MLAA21	1	14,650,610đ
2	LÒ XO GIẢM XÓC TRƯỚC 51401-MLA-A01 HONDA REBEL 1100	51401MLAA01	1	803,592đ
3	Bạc đệm lò xo 51402-ML7-921 HONDA REBEL 1100	51402ML7921	1	563,342đ
4	Bạc đệm lò xo 51402-MS2-003 HONDA REBEL 1100	51402MS2003	1	563,342đ
5	Đệm giảm xóc trước 51404-MR7-003 HONDA REBEL 1100	51404MR7003	1	142,494đ
6	Đệm giảm xóc trước 51405-KA4-711 HONDA REBEL 1100	51405KA4711	1	109,356đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
7	ống giảm xóc trước 51410-MLA-A01 HONDA REBEL 1100	51410MLAA01	1	12,402,425đ
8	Vòng chặn phốt giảm xóc trước 51412-KA4-711 HONDA REBEL 1100	51412KA4711	1	107,368đ
9	Lò xo hồi phục giảm xóc trước 51412-MLA-A01 HONDA REBEL 1100	51412MLAA01	1	102,728đ
10	Đệm lót dưới giảm xóc trước 51414-MFN-D01 HONDA CB 1000, REBEL 1100	51414MFND01	1	182,258đ
11	Đệm lót trượt trên giảm xóc trước 51415-MFN-D01 HONDA REBEL 1100	51415MFND01	1	129,239đ
12	Ốp dưới giảm xóc 51420-MLA-A01 HONDA REBEL 1100	51420MLAA01	1	9,980,179đ
12	Ốp dưới giảm xóc 51420-MLA-A21 HONDA REBEL 1100	51420MLAA21	1	9,980,179đ
13	Giảm chấn trước 51430-MLA-A01 HONDA REBEL 1100	51430MLAA01	1	7,964,623đ
14	Chốt khóa dầu giảm xóc trước 51432-KV3-701 HONDA REBEL 1100	51432KV3701	1	200,485đ
15	Chốt khóa dầu giảm xóc trước 51432-MS2-003 HONDA REBEL 1100	51432MS2003	1	261,789đ
16	Vòng Xéc măng ty giảm xóc trước 51437-MJS-J71 HONDA REBEL 1100	51437MJSJ71	1	94,444đ
17	Vòng kẹp phốt dầu giảm xóc 51447-KA4-711 HONDA CB 500, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500	51447KA4711	1	36,008đ
18	Bu lông giảm xóc trước 51450-MLA-A01 HONDA REBEL 1100	51450MLAA01	1	1,469,660đ
19	Đai ốc 10MM 51451-MAJ-G41 HONDA REBEL 1100	51451MAJG41	1	31,208đ
20	Ống giảm xóc 51470-MLA-A01 HONDA REBEL 1100	51470MLAA01	1	1,036,248đ
21	Phốt giảm xóc trước 51490-MFL-003 HONDA CB 1000, REBEL 1100	51490MFL003	1	471,761đ
22	Bộ giảm xóc trước trái 51500-MLA-A01 HONDA REBEL 1100	51500MLAA01	1	18,126,997đ
22	Bộ giảm xóc trước trái 51500-MLA-A21 HONDA REBEL 1100	51500MLAA21	1	18,126,997đ
23	Ống giảm xóc trái 51520-MLA-A01 HONDA REBEL 1100	51520MLAA01	1	10,061,516đ
23	Ống giảm xóc trái 51520-MLA-A21 HONDA REBEL 1100	51520MLAA21	1	10,061,516đ
24	Bu lông giảm xóc trước 51550-MLA-A01 HONDA REBEL 1100	51550MLAA01	1	1,401,727đ
25	Bu lông chìm giảm xóc 8MM 90116-383-721 HONDA DREAM, FUTURE, LEAD, PCX, SH, SH MODE, WAVE	90116383721	1	21,708đ
26	Bu lông 8X45 90134-MEL-000 HONDA CB 650, REBEL 1100	90134MEL000	1	59,649đ
27	Đệm đặc biệt 8mm 90544-283-000 HONDA Xe Ga, Xe Số	90544283000	1	10,854đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
28	Phốt chắn bụi 91254-MEJ-013 HONDA CB 1000, REBEL 1100	91254MEJ013	1	258,656đ
29	Phốt O 35.2X2.4 91356-KA4-711 HONDA REBEL 1100	91356KA4711	1	61,819đ

* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống [DOV Panel](#) — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

Tìm kiếm liên quan

[Tất cả phụ tùng HONDA](#) · [Phụ tùng REBEL 1100](#) · [Tất cả sơ đồ EPC](#)

Hướng dẫn tra cứu

Cách sử dụng sơ đồ EPC:

- Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.
- Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).
- Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.
- Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-11-catalogue-phuoc-truoc-honda-rebel-1100-2023--EPCDOV0005226> để biết giá và nơi bán.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 11 CATALOGUE PHỤỘC TRƯỚC HONDA REBEL 1100 (2023) (EPCDOV0005226). Truy cập ngày 05/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-11-catalogue-phuoc-truoc-honda-rebel-1100-2023--EPCDOV0005226>

MLA (9th ed.):

"Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 11 CATALOGUE PHỤỘC TRƯỚC HONDA REBEL 1100 (2023) (EPCDOV0005226)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-05, <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-11-catalogue-phuoc-truoc-honda-rebel-1100-2023--EPCDOV0005226> . Truy cập 05/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 11 CATALOGUE PHỤỘC TRƯỚC HONDA REBEL 1100 (2023) (EPCDOV0005226)." Cập nhật 2026-08-05. <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-11-catalogue-phuoc-truoc-honda-rebel-1100-2023--EPCDOV0005226> .

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.